

Số: 147 /KHLN-TTYT-PGD&ĐT

Cẩm Giàng, ngày 06 tháng 3 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Phối hợp liên ngành trong công tác y tế trường học giai đoạn 2017 - 2020**

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về công tác y tế trường học; Công văn số 67/LN-SYT-SGDĐT ngày 19/01/2017 về chương trình phối hợp công tác Y tế trường học giai đoạn 2017 - 2020;

Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2017 - 2020 với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao năng lực thực hiện công tác y tế trường học, nâng cao kiến thức, thực hành phòng chống bệnh tật học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, THCS, Tiểu học trên địa bàn huyện Cẩm Giàng góp phần giảm tỷ lệ mắc, kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ của các bệnh tật học đường phổ biến hiện nay bao gồm: Cận thị, bệnh giun sán, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, phòng chống dịch bệnh và thay đổi hành vi của học sinh, tạo điều kiện cho các em phát triển toàn diện thể chất và tinh thần, có sức khỏe tốt để học tập, rèn luyện tốt hơn.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Thành lập và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành về công tác y tế trường học, tăng cường sự phối hợp liên ngành Y tế và Giáo dục trong việc thực hiện công tác YTTH.

2.2. Truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức và sự tham gia có hiệu quả của học sinh, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế, ngành giáo dục, cha mẹ học sinh trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh. Truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi của học sinh đối với việc tham gia bảo hiểm y tế (BHYT).

2.3. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh, triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục, tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch, chăm sóc mắt học đường; các bệnh về răng miệng; phòng chống cong vẹo cột sống; bệnh giun sán; chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích trong trường học, đảm bảo an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng mô hình trường học nâng cao sức khỏe, thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc với học sinh để tiến tới BHYT toàn dân theo luật định.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác khám sức khỏe định kỳ, phân loại và quản lý học sinh theo quy định.

2.5. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, công trình nước sạch, đo các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng tiếng ồn, bàn ghế, bảng, phòng học... trong trường học trên địa bàn huyện.

2.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh và việc thực hiện công tác YTTH.

## **II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Các nội dung hoạt động**

1.1. Tham mưu với UBND thành lập ban chỉ đạo công tác Y tế trường học, xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể, phù hợp với địa phương, hướng dẫn các nhà trường kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

1.2. Tập huấn kiến thức chuyên môn và phổ biến văn bản quy định, quy chế trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, sinh viên cho đội ngũ cán bộ YTTH (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & đào tạo quy định về công tác y tế trường học).

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe (TTGDSK), các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục y thức vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, giáo dục dân số giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng chống HIV/AIDS, tổ chức các hoạt động truyền thông tại trường học hưởng ứng ngày nước thế giới (22/3), Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường, ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4), ngày thế giới không thuốc lá (31/5); ngày môi trường thế giới (5/6); ngày vệ sinh yêu nước (2/7), ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (1/12); tháng hành động vì trẻ em từ (1 - 30/6); tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (15/4 - 15/5) và các sự kiện, hoạt động liên quan đến sức khỏe học sinh; đảm bảo an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng mô hình trường học nâng cao sức khỏe, thực hiện bảo hiểm y tế bắt buộc với học sinh để tiến tới BHYT toàn dân theo luật định.

1.4. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh: Khám, kiểm tra sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu, phối hợp với gia đình để khám quản lý điều trị các bệnh mãn tính cho học sinh. Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kỳ thi trong năm. Củng cố và nhân rộng mô hình điểm về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, rối loạn sức khỏe tâm thần học đường... Đẩy mạnh phòng chống tai nạn thương tích học đường, đặc biệt là phòng tái nạn đuối nước. Đảm bảo cung ứng sử dụng thuốc đúng qui chế. Rà soát trang thiết bị dụng cụ y tế, bổ sung sửa chữa kịp thời để đảm bảo công tác chuyên môn.

1.5. Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi; tổ chức triển khai các hoạt động của chương trình sữa học đường, chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học cho trẻ em, học sinh uống sữa đạt chất lượng. Tuyên truyền với phụ huynh về trách

nhiệm trong việc tổ chức bữa ăn tại gia đình đảm bảo dinh dưỡng, ATTP cho con em mình. Triển khai các hoạt động kiểm soát các bệnh liên quan đến dinh dưỡng... và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

1.6. Tăng cường phối hợp kiểm tra giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh và kết quả thực hiện công tác y tế trường học.

1.7. Bố trí kinh phí hàng năm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ mục tiêu YTTH, tranh thủ sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức các chương trình dự án và nguồn vốn hợp pháp khác.

## **2. Chỉ tiêu**

- 100% số xã được triển khai kế hoạch hoạt động y tế trường học.
- 70% trở lên học sinh và giáo viên được truyền thông, tiếp cận các hoạt động nâng cao sức khỏe, thay đổi hành vi nguy cơ, phòng chống bệnh tật học đường, phòng chống dịch bệnh trong trường học.
- 100% trường Mầm non, THCS, Tiểu học tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh định kỳ ít nhất 1 lần/năm.
- 100% các trường triển khai được kiểm tra vệ sinh môi trường.
- 100% số trường có bếp ăn tập thể được kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Phần đầu đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

## **3. Các giải pháp chủ yếu**

### **3.1. Chỉ đạo điều hành**

Trung tâm y tế, Phòng y tế, Phòng GD&ĐT tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo các cấp, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH của ngành y tế, ngành giáo dục.

### **3.2. Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe**

*a. Truyền thông, tiếp cận các hoạt động nâng cao sức khỏe, thay đổi hành vi nguy cơ, phòng chống bệnh tật học đường, phòng chống dịch bệnh và phòng chống tai nạn thương tích trong trường học.*

\* Nội dung thông tin truyền thông

- Truyền thông kiến thức phòng chống các bệnh tật học đường, bệnh truyền nhiễm và các tai nạn thương tích.

- Truyền thông cách sử dụng và bảo quản nhà tiêu hợp vệ sinh, rửa tay với xà phòng, vệ sinh thân thể (*đặc biệt chú trọng và ưu tiên cho các xã xây dựng vệ sinh toàn xã*).

- Thực hiện dinh dưỡng hợp lý, phòng chống tác hại của thuốc lá, hoạt động rèn luyện thể lực.

\* Hình thức truyền thông

- Tuyên truyền trực tiếp lồng ghép vào các tiết học giáo dục sức khỏe, các hoạt động tập thể tại các nhà trường.

- Minh họa qua tranh ảnh tuyên truyền.

- Cấp phát tranh ảnh, thời khoá biểu tuyên truyền phòng chống bệnh tật học đường.

*b. Chăm sóc và quản lý sức khoẻ học sinh*

\* Chăm sóc sức khoẻ học sinh

- Khám và điều trị một số bệnh thông thường: Cảm cúm, đau bụng, đau đầu, tiêu chảy, nhiễm trùng ngoài da...

- Sơ cấp cứu ban đầu nhằm xử lý ngay tại chỗ sớm nhất các tai nạn, các biến chứng do tai nạn gây ra như: Chảy máu, gãy xương, bong gân, ngừng tim, ngừng thở, bỏng, súc vật cắn, dị vật rơi vào mắt....

- Khám sức khoẻ định kỳ: Kiểm tra chiều cao, cân nặng; phát hiện sớm bệnh tật học đường ít nhất 1 lần/năm cho học sinh.

- Phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh tật học đường.

\* Quản lý sức khoẻ học sinh

- Phân loại thể lực, tình trạng bệnh tật và sức khoẻ học sinh.

- Lập hồ sơ theo dõi và quản lý sức khoẻ của từng học sinh và chuyển theo học sinh khi chuyển lớp, chuyển cấp học.

- Tổng hợp, phân tích các thông tin về tình hình sức khoẻ và mô hình bệnh tật của học sinh để xây dựng và triển khai kế hoạch chăm sóc sức khoẻ học sinh có hiệu quả đối với từng trường học trên địa bàn toàn huyện.

### **3.3. Công tác kiểm tra vệ sinh môi trường trường học, đo đạc các yếu tố vệ sinh trường học và kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm**

\* Kiểm tra vệ sinh môi trường trường học

- Quy hoạch thiết kế xây dựng trường học theo quy định.

- Xây dựng, sử dụng và bảo quản nhà tiêu hợp vệ sinh, cung cấp đủ nước sạch, rửa tay bằng xà phòng, xử lý nước thải, chất thải.

- Kết quả thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”.

\* Công tác đo đạc, đánh giá các yếu tố vệ sinh trường học: Đo ánh sáng, độ ồn, hơi khí độc, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, đo kích thước bàn ghế...

\* Kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các trường có bếp ăn tập thể

- Nhà ăn, bếp ăn đảm bảo yêu cầu vệ sinh về vị trí xây dựng, cung cấp đủ nước sạch, dụng cụ chế biến thức ăn đảm bảo sạch sẽ, xử lý nước thải, rác thải theo đúng quy định.

- Thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định.

- Nhân viên nhà ăn, bếp ăn phải được tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm và khám sức khoẻ định kỳ.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Y tế huyện**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện công tác y tế trường học.

- Tư vấn, hướng dẫn phương pháp quản lý hoạt động chuyên môn y tế học đường cho các đơn vị tuyến xã thị trấn.
- Thực hiện khám, phân loại sức khỏe định kỳ cho học sinh và tư vấn điều trị một số bệnh tật học đường cho học sinh theo quy định (*thông qua họp đồng*).
- Thực hiện kiểm tra đo đạc các yếu tố vệ sinh trường học tại các trường (*khi có yêu cầu thông qua họp đồng*).
- Tham gia thanh, kiểm tra liên ngành về các hoạt động y tế trường học, hỗ trợ kỹ thuật thực hiện công tác y tế trường học.
- Tổng hợp báo cáo định kỳ gửi Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và Sở Y tế theo quy định.

## **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với Trung tâm Y tế xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo trường học trên địa bàn triển khai các nội dung hoạt động chương trình y tế trường học, chủ động nguồn kinh phí phục vụ hoạt động y tế trường học.
- Tham gia thanh tra, kiểm tra liên ngành về các hoạt động y tế trường học trên địa bàn.
- Chỉ đạo các trường THCS và tiểu học trên địa bàn huyện:
  - + Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện khám, phân loại sức khỏe định kỳ cho học sinh 01 lần/năm vào đầu năm học.
  - + Phối hợp với cán bộ y tế xã, thị trấn thực hiện sơ cấp cứu ban đầu, khám và chữa một số bệnh thông thường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh tật học đường.
  - + Đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

## **3. Trạm y tế xã/thị trấn**

- Phối hợp với các nhà trường trong thực hiện kế hoạch y tế trường học. Sơ cấp cứu ban đầu, tổ chức truyền thông phòng chống bệnh truyền nhiễm và bệnh tật học đường và phòng ngừa các bệnh về răng.
- Thực hiện kiểm tra vệ sinh môi trường trường học.
- Thực hiện kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.
- Tổng hợp báo cáo gửi Trung tâm Y tế huyện theo quy định.

## **4. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở**

- Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh (phối hợp với Trung tâm Y tế huyện khám, phân loại sức khỏe định kỳ cho học sinh 01 lần/năm vào đầu năm học khám sức khỏe theo đúng quy định theo thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 26/5/2013 của Bộ Y tế), để trung tâm y tế tổng hợp theo dõi, quản lý học sinh báo cáo Ban chỉ đạo của tỉnh, huyện.
- Phối hợp với cán bộ Trạm y tế xã, thị trấn thực hiện sơ cấp cứu ban đầu, khám và chữa một số bệnh thông thường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh tật học đường.

- Đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định (100% các bếp ăn tập thể tại các trường phải được cấp giấy đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Tổng hợp báo cáo gửi Trung tâm y tế, Phòng Giáo dục và đào tạo.

#### IV. KINH PHÍ

Kinh phí hoạt động chương trình y tế trường học thực hiện theo Thông tư số 14/2007/TT- BTC ngày 08/3/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trường học, gồm các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo hàng năm của các cơ sở giáo dục theo quy định hiện hành.

- Nguồn trích từ bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

- Công tác đo đạc, kiểm tra các yếu tố vệ sinh trường học.

Trên đây là kế hoạch phối hợp liên ngành trong công tác y tế trường học giai đoạn 2017 - 2020 của Trung tâm Y tế và Phòng Giáo dục & Đào tạo; yêu cầu các đơn vị trong Ngành Giáo dục & Đào tạo và Ngành Y tế trên địa bàn huyện nghiêm túc phối hợp thực hiện./.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Quang Sáng**

**TRUNG TÂM Y TẾ  
GIÁM ĐỐC**

**BSKII. Vũ Hồng Văn**

**Nơi nhận:**

- BCD tỉnh (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- Trung tâm Y tế;
- Phòng GD & ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS trong huyện (thực hiện);
- Trạm Y tế xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT, TTYT.